TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LIÊN CHIỂU-TP.ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 165/2017/QĐST-HNGĐ	*Liên Chiểu, ngày 19 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 273/2017/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 7 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn: Ông Phạm Văn D – Sinh năm 1985; Địa chỉ: Thôn N, xã N, huyện N, tỉnh T.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị T – Sinh năm 1990; Địa chỉ: K249/19 Nguyễn Lương Bằng, phường H, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Phạm Văn D và bà Nguyễn Thị T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Phạm Văn D và bà Nguyễn Thị T thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông D và bà T thỏa thuận như sau:

Bà T trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung Phạm Hoàng N – Sinh ngày 02/5/2011 và Phạm Hồng L – Sinh ngày 29/3/2013 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Ông Dkhông cấp dưỡng nuôi con.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy

định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông D và bà T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông D và bà T xác định không có.

- Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 150.000 đồng ông D tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0007172 ngày 17.7.2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. Hoàn trả cho ông D số tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 06, 07 và 09 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND. quận Liên Chiểu;
- CCTHADS. quận Liên Chiểu;
- UBND X. N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Thủy